

SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NINH PHƯỚC



**QUY TRÌNH
THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM**

Mã tài liệu : QT.QLCL.05
Lần ban hành : 01
Ngày ban hành : Tháng 7/2025

Phần phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Kiểm soát	Kiểm duyệt
Khoa Xét nghiệm	Phòng KHNV	Giám đốc
	 	
Tô Thị Thúy Hằng	Thọ trường Anh	Ngô Văn Hợp

TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NINH PHƯỚC	QUY TRÌNH	Mã số: QT.QLCL.05
	THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM	Ngày ban hành: /2025 Lần ban hành: 01

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình / quy định / hướng dẫn này.
2. Tài liệu này khi được ban hành có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Ban Giám đốc Trung tâm Y tế.
3. Mỗi đơn vị được cung cấp 01 bản có đóng dấu Kiểm soát của phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ. Các đơn vị khi có nhu cầu sửa đổi, bổ sung tài liệu, đề nghị liên hệ với phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ để được hỗ trợ.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X vào ô bên cạnh)

☒	Ban Giám đốc	☐		☐	
☒	Phòng KHNV	☐		☐	
☒	Các khoa lâm sàng	☐		☐	
☒	Khoa Xét nghiệm	☐		☐	
☒	Khoa CDHA	☐		☐	
☐		☐		☐	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình thực hiện xét nghiệm ngoại trú, giúp cho việc chẩn đoán và xử trí nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với khoa Xét nghiệm và các khoa Lâm sàng của Trung tâm Y tế.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

2. Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 1895/1997/BYT-QĐ, ngày 19/09/1997;

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

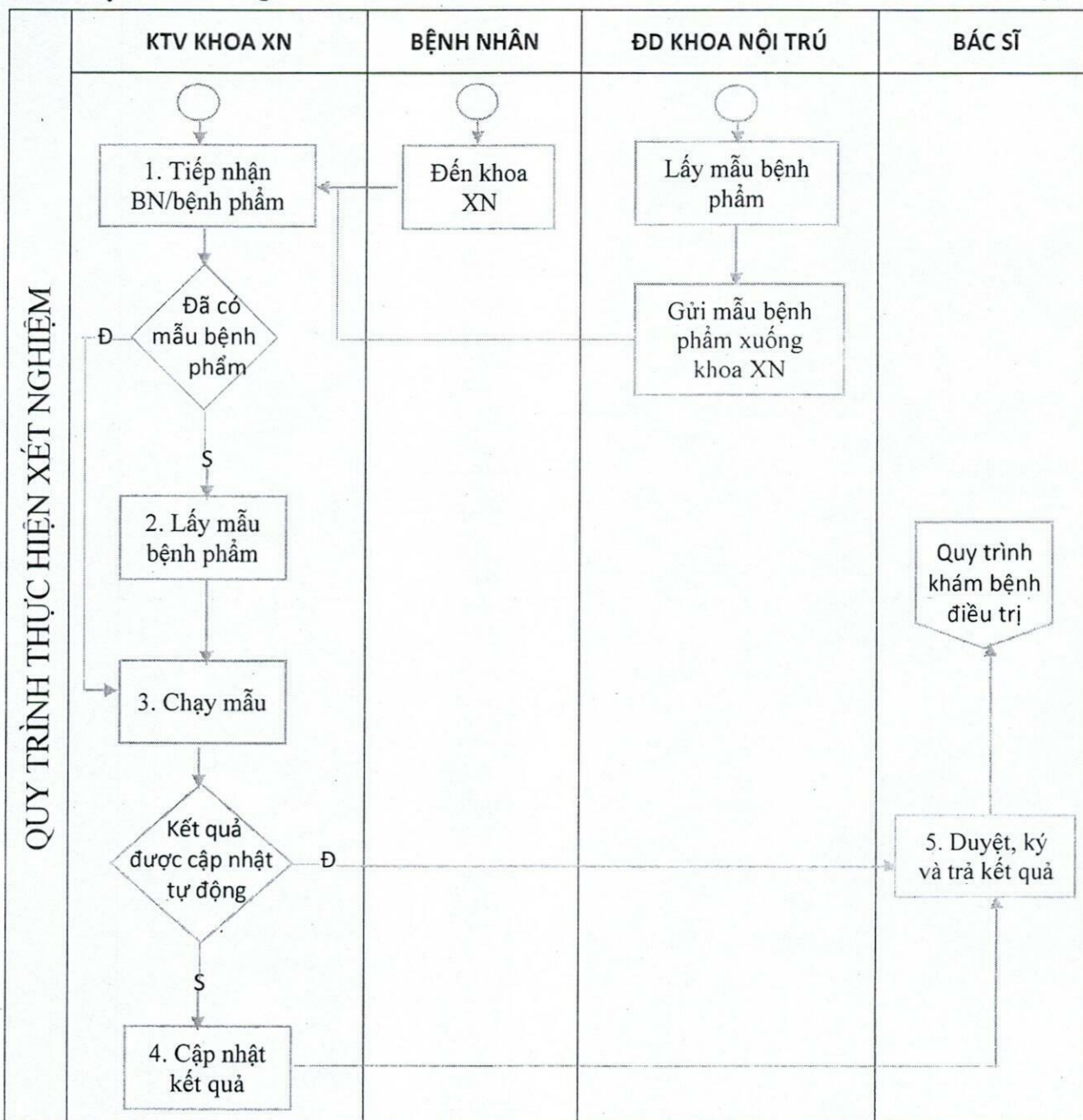
* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

* **Từ viết tắt:**

- TTYT: Trung tâm Y tế
- NVYT: Nhân viên Y tế
- KTV: Kỹ thuật viên
- BN: Bệnh nhân
- BS: Bác sĩ
- DD: Điều dưỡng
- HSBA: Hồ sơ bệnh án
- XN: Xét nghiệm
- CDHA: Chẩn đoán hình ảnh
- DHST: Dấu hiệu sinh tồn

* *Nhân viên y tế gồm: Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, Hộ sinh*

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH



VI. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH

STT	Tên bước	Đối tượng	Mô tả chi tiết	Biểu mẫu
1	Tiếp nhận BN/bệnh phẩm	KTV khoa XN	Tiếp nhận: + BN Nội trú: tiếp nhận bệnh phẩm từ ĐD khoa nội trú. - KTV khoa XN nhận bệnh phẩm và nhập thông tin “Nơi gửi mẫu”, “Người giao mẫu”, “Ngày lấy mẫu”, “BS chỉ định của nơi gửi mẫu”, thông tin BN (tên, năm sinh, giới tính, địa chỉ) và các chỉ định. + Các thông tin khác bao	Phiếu chỉ định xét nghiệm

STT	Tên bước	Đối tượng	Mô tả chi tiết	Biểu mẫu
			gồm “Tình trạng mẫu”, “Người nhận mẫu” sẽ được quản lý trên sổ tiếp nhận bệnh phẩm của khoa XN Ghi thông tin dán ống nghiệm	
	Đã có mẫu bệnh phẩm, thực hiện bước [3] Chưa có mẫu bệnh phẩm, thực hiện bước [2]			
2	Lấy mẫu bệnh phẩm	KTV khoa XN	Lấy mẫu bệnh phẩm cho các đối tượng sau: + BN ngoại trú + BN xét nghiệm theo yêu cầu + BN lấy mẫu tại nhà + BN KSK ngoại viện - Ghi thông tin dán ống nghiệm	Phiếu chỉ định xét nghiệm
3	Chạy mẫu	KTV khoa XN	Chạy mẫu trên các máy xét nghiệm + Đối với huyết học, hoá sinh, nước tiểu, miễn dịch, đông máu: đưa bệnh phẩm vào máy để chạy tự động + Giải phẫu bệnh: thực hiện xét nghiệm thủ công + Vi sinh: Nuôi cấy/tách chiết thủ công hoặc tự động tùy chỉ định	
	Kết quả được cập nhật tự động, thực hiện bước [5] Kết quả không được cập nhật tự động hoặc cần điều chỉnh, thực hiện bước [4]			
4	Cập nhật kết quả	KTV khoa XN	- Cập nhật kết quả	
5	Duyệt, ký & trả kết quả	BS khoa XN hoặc KTV bằng cử nhân trở	- Duyệt kết quả, ký số & trả kết quả trên phần mềm về phòng khám/khoa nội trú	Phiếu kết quả xét nghiệm

STT	Tên bước	Đối tượng	Mô tả chi tiết	Biểu mẫu
		lên	và ứng dụng của BN/BS - Trường hợp XN hẹn trả kết quả > 1 ngày (không phải XN trả kết quả trong ngày) thì trả kết quả trong ngày (để kết thúc HSBA) và trả kết quả cuối cùng vào ngày hẹn	